

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban Tuyên giáo Đảng ủy Bộ Tư pháp
khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 215-QĐ/TW ngày 05/12/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương;
- Căn cứ Quyết định số 953-QĐ/ĐUK, ngày 14/9/2009 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về việc lập Đảng bộ Bộ Tư pháp là Đảng bộ cấp trên cơ sở;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Tư pháp khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 02-QĐ/ĐU ngày 11/8/2020 của Đảng ủy Bộ Tư pháp.
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II, Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Tư pháp khóa XI, nhiệm kỳ 2020-2025 (Nghị quyết số 01- NQ/ĐU ngày 07/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Tư pháp);
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Đảng ủy và Văn phòng Đảng - Đoàn thể,

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban Tuyên giáo Đảng ủy Bộ Tư pháp khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm các đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí Nguyễn Hồng Tuyền, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ, Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Trưởng ban.
2. Đồng chí Đào Văn Hội, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư Đảng ủy, Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam, Phó Trưởng ban.
3. Đồng chí Khương Thị Thanh Huyền, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Chủ tịch Công đoàn Bộ, Phó Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Phó Trưởng ban.
4. Đồng chí Nguyễn Hữu Huyền, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Phó Trưởng ban.

5. Đồng chí Lê Vệ Quốc, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật, Phó Trưởng ban.

6. Đồng chí Nguyễn Quốc Hoàn, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư Đảng ủy, Chánh Văn phòng Bộ, Thành viên.

7. Đồng chí Hồ Quang Huy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư Chi bộ, Giám đốc Nhà xuất bản Tư pháp; Bí thư Đoàn Thanh niên Bộ, Thành viên.

8. Đồng chí Tạ Thành Trung, Bí thư Chi bộ, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Thành viên.

9. Đồng chí Chu Thị Bình Nga, Chuyên viên chính Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Ủy viên chuyên trách.

Điều 2. Chức năng

1. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Bộ là cơ quan tham mưu của Ban Chấp hành Đảng bộ, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Bộ về công tác công tác tuyên giáo, dân vận và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể xã hội.

2. Ban Tuyên giáo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Bộ và chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng, trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ban hành và triển khai thực hiện chương trình hành động, kế hoạch, văn bản, đề án liên quan đến công tác tuyên giáo, dân vận hoặc đề tổ chức thực hiện các văn bản, nghị quyết của Trung ương và cấp ủy cấp trên liên quan đến công tác tuyên giáo, dân vận, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể xã hội.

2. Chủ trì hoặc phối hợp với Văn phòng Đảng - Đoàn thể chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Bộ và các Đoàn kiểm tra, giám sát liên quan đến công tác tuyên giáo, dân vận và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể xã hội.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với Ủy ban Kiểm tra tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện việc kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện các văn bản, nghị quyết về công tác tuyên giáo, dân vận và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể - xã hội thuộc Bộ.

4. Chủ trì hoặc phối hợp với Văn phòng Đảng - Đoàn thể tổ chức việc học tập, phổ biến, quán triệt các văn bản, nghị quyết của Trung ương và cấp ủy cấp trên, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin thời sự cho đảng viên, cán bộ; tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị, tập

huấn nghiệp vụ cấp ủy, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy cơ sở, cán bộ, đảng viên, đoàn viên theo nội dung, chương trình kế hoạch của Đảng ủy Bộ.

5. Theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên; tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Bộ lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng Chủ nghĩa Mác-Lênin; học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục truyền thống của Bộ, ngành, đất nước, của Đảng bộ; thông tin, truyền thông về hoạt động của Đảng bộ.

6. Tham gia ý kiến với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ trong việc vận dụng, thể chế hóa các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Trung ương, của Đảng ủy Khối và Đảng ủy Bộ Tư pháp về lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đạo đức; học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7. Tham mưu nghiên cứu, tổ chức biên soạn lịch sử Đảng bộ; tổ chức mạng lưới hoạt động Báo cáo viên của Đảng bộ; quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội của Đảng bộ.

8. Theo dõi tình hình, phong trào và nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, hội viên, quần chúng, tổng kết kinh nghiệm, thực hiện chế độ báo cáo, kiến nghị và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền và Đảng ủy Bộ về công tác dân vận và những vấn đề liên quan công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; hướng dẫn bồi dưỡng nghiệp vụ dân vận cho cán bộ, đảng viên.

9. Tham mưu, giúp Ban Thường vụ theo dõi tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức đoàn thể xã hội trong Bộ; đề xuất các giải pháp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể xã hội trong Bộ.

10. Thực hiện một số nhiệm vụ do Thường trực Đảng ủy Bộ, Ban Thường vụ giao.

Điều 4. Trách nhiệm của Trưởng ban và bộ phận giúp việc

1. Trưởng Ban Tuyên giáo chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Bộ về kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Ban; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cho thành viên, chỉ đạo thành viên thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Các thành viên thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Trưởng Ban Tuyên giáo quyết định thành lập Tổ giúp việc công tác tuyên giáo và Tổ giúp việc công tác dân vận. Thành viên Tổ giúp việc là đảng viên thuộc các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Bộ có thành viên Ban Tuyên giáo hoặc cơ quan, tổ chức liên quan trực tiếp đến công tác tuyên giáo, dân vận để tham mưu triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao tại Điều 3 Quyết

định này. Thành viên Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban và Tổ trưởng Tổ giúp việc; được cơ quan, tổ chức nơi mình làm việc tạo điều kiện về thời gian để tham gia các hoạt động của Tổ giúp việc; được xem xét, khen thưởng khi có thành tích xuất sắc trong công tác.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Ủy ban Kiểm tra, các tổ chức đảng trực thuộc và các đồng chí có tên tại Điều 1 và Điều 4 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (để b/c);
- Ban Tuyên giáo; Ban Dân vận; Ban Tổ chức Đảng ủy Khối các cơ quan TW (để b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan TW (để b/c);
- Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Bí thư Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy Bộ Tư pháp (để biết);
- Vụ Tổ chức cán bộ (để biết);
- Lưu: VP Đảng - Đoàn thể.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Phan Chí Hiếu